

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày 06-02-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Như Toàn và bà Hồ Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Phương Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: ông Trần Anh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Bùi K** sinh ngày 11/12/1999; tại: thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: số B, A, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Bùi A và bà Vũ Thị H; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 17/12/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Hoàng Bùi An s năm 1969 và bà Vũ Thị H sinh năm 1972; nơi cư trú: số B, A, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người chứng kiến: anh Nguyễn Văn D và anh Nguyễn Minh H1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Bùi K không có công việc ổn định đã nảy sinh ý định sản xuất pháo nổ để bán vào dịp Tết nguyên đán năm 2024. K sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook tên “K H” được đăng ký bằng số điện thoại 0339.083.089 của K để viết bài thông báo trên hội nhóm “Hội Hoa Đăng” trên Facebook với nội dung “ai có nhu cầu mua pháo nổ chơi Tết thì liên hệ nhắn tin”. Đến khoảng đầu

tháng 12/2023, có một người không quen biết nhắn tin cho K hỏi mua 100 quả pháo nổ dịp Tết thì K đồng ý. K thông báo với người này là loại pháo nổ do mình tự làm và giá bán 100 quả pháo nổ là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), người mua đồng ý và hẹn K khi nào làm xong thì thông báo lại. Sau đó, K lên mạng I tìm hiểu cách làm pháo nổ tự chế, đặt mua được thuốc pháo và giấy màu trắng về cuộn pháo với tổng số tiền đã mua nguyên liệu để sản xuất pháo khoảng 300.000 đồng. K đã tự sản xuất tại nhà được 95 quả pháo nổ với tổng khối lượng 10kg và cất giấu trong tủ quần áo trong phòng riêng ở nhà của K.

Sáng ngày 17/12/2023, K nhắn tin qua ứng dụng Facebook thông báo cho người đặt mua pháo là đã làm đủ số lượng 100 quả pháo nổ, thực tế K chỉ làm 95 quả pháo nổ và cùng thống nhất với người này là sẽ giao pháo nổ tại khu vực quán C gần cửa hàng xăng dầu Đ, thuộc phường Đ, thành phố H vào lúc 19 giờ cùng ngày, khi giao pháo sẽ nhận tiền. Sau đó, K chia 95 quả pháo nổ nêu trên vào trong 02 túi ni lông màu đen, cụ thể: K cho 45 quả pháo nổ loại to, dán băng dính màu trắng vào 01 túi ni lông màu đen để vào trong cốp xe và cho 50 quả pháo nổ loại to và loại nhỏ, có loại dán băng dính trắng và loại dán băng dính đen vào 01 túi ni lông màu đen để ở khu vực để đồ giữa xe của xe mô tô màu trắng nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát (BKS) 15B4-410.43 để đi đến điểm hẹn. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi K điều khiển xe mô tô BKS 15B4-410.43 vận chuyển số pháo nổ nêu trên đến quán cafe Trang A1 để giao pháo như đã hẹn thì bị lực lượng Công an thành phố H2 kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ: 95 (chín mươi lăm) vật hình trụ tròn được quấn bằng giấy, một đầu gắn dây ngòi màu bạc nghi là P nổ, với tổng khối lượng khoảng 10 kg (mười kilogam); 01 (một) xe mô tô màu trắng nhãn hiệu Honda Airblade BKS 15B4-410.43; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có gắn sim thuê bao số 0339.083.089.

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 17/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Bùi K tại số nhà B A, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra thu giữ:

- 06 (sáu) cuộn giấy nhiều lớp màu đỏ, hình trụ tròn, có chiều cao khoảng 10cm trên giường ngủ;

- 33 (ba mươi ba) cuộn giấy quấn chặt kích thước khác nhau trên mặt sàn ở góc phòng ngủ, trong đó có 31 (ba mươi mốt) cuộn giấy màu trắng không có lõi; 01 (một) cuộn giấy màu trắng có lõi, đầu ngòi màu bạc dài khoảng 05cm; 01 (một) cuộn giấy màu đỏ có lõi, đầu ngòi màu bạc dài khoảng 05cm;

- 13 (mười ba) đoạn dây màu bạc có chiều dài khác nhau từ khoảng 10cm đến 30cm trên mặt bàn gỗ cuối phòng ngủ;

- Bên trong ngăn bàn thu giữ 01 (một) hộp nhựa nắp màu đỏ bên trong chứa chất bột màu xám;

- Trong tủ quần áo thu giữ:

- + 01 (một) hộp nhựa nắp đỏ bên trong chứa chất bột màu vàng;

- + 01 (một) hộp nhựa nắp màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng;

- + 01 (một) hộp nhựa nắp đen bên trong chứa chất bột màu đen;
- + 01 (một) hộp nhựa nắp trắng bên trong chứa chất bột màu xám;
- + 01 (một) hộp nhựa nắp màu xanh bên trong chứa chất bột màu đen;
- + 01 (một) hộp nhựa có nắp bằng nhựa có chứa chất bột màu trắng;
- + 01 (một) túi nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng;
- + 02 (hai) túi nilon bên trong chứa chất bột màu xám đen.

Tại Kết luận giám định số 9326/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của V - Bộ C1 kết luận:

- Tất cả các vật hình trụ, một đầu có gắn dây ngòi màu bạc thu giữ bên trong 02 gói ni lông màu đen tại vị trí giá để đồ và trong cốp xe mô tô BKS: 15B4-410.43 do Hoàng Bùi K điều khiển, bị bắt quả tang ngày 17/12/2023 tại tổ A, khu 5, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh đều là Pháo nổ, có tổng khối lượng là 10kg (mười kilôgam);

- Các vật chứng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Bùi K, gồm:

+ 01 (một) vật hình trụ vỏ giấy màu trắng, đầu ngòi màu bạc dài khoảng 05cm và 01 vỏ giấy màu đỏ, đầu ngòi màu bạc dài khoảng 05cm đều là pháo nổ có tổng khối lượng là: 260g (hai trăm sáu mươi gam);

+ 31 (ba mươi một) cuộn giấy màu trắng, kích thước khác nhau, không có lõi đều là vỏ giấy của pháo nổ;

+ 13 (mười ba) đoạn dây màu bạc có chiều dài khác nhau từ 10cm đến 30cm đều là dây ngòi pháo, có tổng khối lượng: 20g (hai mươi gam);

+ Chất bột màu xám đựng trong 01 hộp nhựa có nắp màu đỏ là thuốc pháo nổ, có khối lượng: 20g (hai mươi gam);

+ Chất bột màu vàng đựng trong 01 hộp nhựa có nắp màu đỏ là Lưu huỳnh (S), có khối lượng: 800g (tám trăm gam);

+ Chất bột màu trắng đựng trong 01 hộp nhựa có nắp màu xanh là kaliclorat (KClO₃), có khối lượng: 1,85kg (một phẩy tám mươi lăm kilôgam);

+ Chất bột màu đen đựng trong 01 hộp nhựa có nắp màu đen là thuốc pháo nổ, có khối lượng: 40g (bốn mươi gam);

+ Chất bột màu xám đựng trong 01 hộp nhựa có nắp màu trắng là bột nhôm (Al), có khối lượng: 05g (năm gam);

+ Chất bột màu đen đựng trong 01 hộp nhựa có nắp màu xanh là thuốc pháo nổ, có khối lượng: 100g (một trăm gam);

+ Chất bột màu trắng đựng trong 01 hộp nhựa có nắp bằng nhựa là natribenzoat (C₆H₅COONa), có khối lượng: 40g (bốn mươi gam);

+ Chất bột màu đen đựng trong 01 hộp nhựa có nắp màu đen là bột than, có khối lượng: 400g (bốn trăm gam);

+ Chất bột màu trắng đựng trong 01 túi ni lông là Kaliclorat (KCLO_3), có khối lượng: 800g (tám trăm gam);

+ Chất bột màu xám đựng trong 01 túi ni lông là thuốc bột nhôm (Al), có khối lượng: 200g (hai trăm gam);

+ Chất bột màu xám đựng trong 01 túi ni lông là thuốc bột than (C), có khối lượng: 01kg (một kilogram);

Tất cả các chất trên gồm: Kaliclorat (KCLO_3), N ($\text{C}_6\text{H}_5\text{COONa}$), lưu huỳnh (S), bột nhôm (Al), than (C) thường dùng làm nguyên liệu để sản xuất thuốc pháo nổ.

Quá trình giám định, Cơ quan tiến hành giám định đã hoàn lại đối tượng giám định (sau khi trích mẫu pháo nổ) được niêm phong theo quy định, gồm:

- 9,76kg (chín phẩy bảy mươi sáu kilogram) pháo nổ;
- 31 (ba mươi một) cuộn giấy màu trắng, kích thước khác nhau, không có lõi đều là vỏ giấy của quả pháo nổ;
- 20g (hai mươi gam) dây ngòi pháo nổ;
- 800g (tám trăm gam) lưu huỳnh (S);
- 1,85kg (một phẩy tám mươi lăm kilogram) Kaliclorat (KclO_3);
- 160g (một trăm sáu mươi gam) thuốc pháo;
- 205g (hai trăm linh năm gam) bột nhôm (Al);
- 200g (hai trăm gam) Natribenzoat ($\text{C}_6\text{H}_5\text{COONa}$);
- 1,4kg (một phẩy bốn kilogram) bột than (C);
- 800g (tám trăm gam) Kaliclorat (KclO_3).

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Bùi K khai nhận hành vi phạm tội như trên, ngoài ra K còn khai: cách thức chế tạo pháo nổ được K tự tìm hiểu trên mạng xã hội để tự làm, cụ thể: từ những nguyên liệu K đặt mua trên mạng xã hội, gồm các chất hoá học: bột than, lưu huỳnh, KCLO_3 và giấy trắng, keo dính 502, màng bọc thực phẩm, băng dính, để làm thuốc pháo nhồi trong các quả pháo, K trộn đều 02 chất bột là: bột nhôm (màu xám) và KCLO_3 với nhau tỉ lệ 1-1 (một thìa bột nhôm với một thìa bột KCLO_3); K trộn đều các chất bột gồm: Bột than, lưu huỳnh (màu vàng) và KCLO_3 với nhau, tỉ lệ: 06 thìa KCLO_3 +05 thìa bột than+02 thìa bột lưu huỳnh (màu vàng) để làm thuốc cho dây ngòi cháy chậm, thuốc làm ngòi được K rải ra màng bọc thực phẩm bằng ni lông, sau đó dùng tay ve tròn và kéo dài khi ngòi dây có kích thước đường kính khoảng 0,3cm thì dừng lại và cắt ngắn từng đoạn với kích thước khoảng 15cm. Khi đã trộn xong các nguyên liệu để làm thuốc pháo và dây ngòi cháy chậm, K tiến hành cắt giấy với kích thước: đối với quả pháo loại to thì giấy để quấn có chiều rộng khoảng 15cm, chiều dài khoảng 60cm, mỗi quả pháo to K quấn khoảng 10 tờ giấy được cắt có kích thước như trên với nhau; đối với loại pháo nhỏ thì giấy để quấn có chiều rộng khoảng 10cm, chiều dài khoảng 40cm, mỗi quả pháo nhỏ K quấn khoảng gần 10 tờ giấy được cắt có kích thước như trên với nhau. Sau khi

quấn chặt thì K dùng băng dính, băng dính điện (các màu, trắng, đỏ đen) để quấn bên ngoài cổ định không cho giấy tuột ra và dùng đầu nhọn bằng kim loại của bút thử điện để nhồi bột chặt một đầu của vỏ quả pháo vừa quấn được và nhỏ keo 502 để cố định không cho thuốc pháo rơi ra sau khi nhồi, sau đó dùng phễu được gấp từ giấy để trên một đầu còn lại của vỏ quả pháo và đổ thuốc pháo vào với tỉ lệ: quả pháo to, K đổ 03 thìa bột thuốc pháo (đã pha trộn như trên); quả pháo nhỏ, K đổ 1,5 thìa bột thuốc pháo (đã pha trộn như trên), sau đó K nhồi ngòi dây cháy chậm vào trong quả pháo và tiếp tục dùng đầu bút thử điện bằng kim loại để chọc các cạnh giấy của vỏ pháo cho chặt giữ lấy ngòi rồi nhỏ keo 502 để cố định.

Xử lý vật chứng: đối với vật chứng được hoàn lại sau khi giám định tại V - Bộ C1 đã chuyển Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Q; đối với 01 (một) xe mô tô màu trắng nhãn hiệu Honda Airblade BKS 15B4-410.43; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có gắn SIM thuê bao số 0339.083.089 đã nhập kho vật chứng Công an thành phố H quản lý theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKSHL ngày 19 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Hoàng Bùi K về tội: “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Hoàng Bùi K từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ: 17/12/2023.

+ Căn cứ điểm a, c khoản 1 khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1 điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng là pháo nổ và nguyên liệu để sản xuất thuốc pháo nổ hoàn lại sau giám định nêu trên và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Q xử lý theo quy định của pháp luật; tịch thu, sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có gắn 01 sim; trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô màu trắng nhãn hiệu Honda Airblade BKS 15B4-410.43.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Lời nói sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra về hành vi sản xuất, buôn bán pháo nổ như nội dung vụ

án nêu trên; thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi của bị cáo. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định; các tài liệu về khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ kết luận: khoảng đầu tháng 12/2023, tại số nhà B, A, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng, bị cáo Hoàng Bùi K có hành vi tự sản xuất 10,26 kg pháo nổ rồi cất giấu vào tủ quần áo nơi ở của K với mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 19 giờ ngày 17/12/2023, K mang 10kg pháo trên đến khu vực quán C gần cửa hàng X, thuộc phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, để bán cho một người khác với số tiền 1.000.000 đồng như đã thỏa thuận qua mạng xã hội thì bị Công an thành phố H2 phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hóa mà nhà nước cấm lưu thông, kinh doanh.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Bùi K đã phạm vào tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”, thuộc trường hợp “Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”, có khung hình phạt: “phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 190 của Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã nêu và viện dẫn là có căn cứ pháp luật, đúng người đúng tội.

[2] Mỗi năm gần dịp tết Nguyên Đán tình trạng sản xuất và đốt pháo trái phép có diễn biến phức tạp, tiềm ẩn những rủi ro rất lớn và để lại hậu quả nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe và tài sản đối với những người trực tiếp tham gia sản xuất và đốt pháo trái phép cũng như đối với những người xung quanh. Bởi pháo và thuốc pháo là một trong những nguyên nhân gây ra nhiều vụ cháy, nổ, đặc biệt là pháo nổ tự chế. Chính vì những tác hại nghiêm trọng đó, nên từ ngày 01/01/1995, Nhà nước ta đã nghiêm cấm sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng pháo trên phạm vi cả nước và Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo (có hiệu lực thi hành từ ngày 11/01/2021) là một bước quyết liệt hơn nữa trong vấn đề quản lý, sử dụng pháo nhằm bảo đảm an ninh, vì sự bình yên của người dân, trong đó quy định nghiêm cấm các hành vi "nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng hoặc chiếm đoạt pháo nổ, trừ trường hợp tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ Q được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ"... Bị cáo tuy nhận thức rõ tác hại của việc sản xuất pháo và đốt pháo, nhận thức rõ hành vi sản xuất, buôn bán pháo là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì hám lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: xét quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ vật chứng là pháo nổ và nguyên liệu để sản xuất thuốc pháo nổ nêu trên (hoàn lại sau giám định), là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu huỷ và giao cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có gắn 01 sim, là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô màu trắng nhãn hiệu Honda Airblade BKS 15B4-410.43, do bị cáo đứng tên chủ xe. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và ông bà A – H (bố mẹ đẻ bị cáo) đều có lời khai cho rằng bị cáo chỉ là người đứng tên hộ trên giấy tờ về mặt pháp lý, còn thực tế chiếc xe trên do ông, bà bỏ tiền ra mua để làm phương tiện đi lại cho cả gia đình. Lý do ông, bà không đứng tên chủ xe về mặt pháp lý là do ông A không biết chữ và bà H bị khiếm thính nên khó khăn trong việc làm thủ tục giấy tờ. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội ông, bà A - H không biết. Xét lời khai trên của bị cáo và ông, bà A - H phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cần trả lại bị cáo chiếc xe mô tô nêu trên cho bị cáo. Việc tranh chấp về quyền sở hữu đối với tài sản này được giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[6] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được Cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến gì đối với bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Hoàng Bùi K phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”;

Xử phạt: bị cáo Hoàng Bùi K 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ: ngày 17/12/2023;

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 1 khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1 điểm a, khoản 2 điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu huỷ: 9,76kg (chín phẩy bảy mươi sáu kilogam) pháo nổ; 31 (ba mươi một) cuộn giấy màu trắng, kích thước khác nhau, không có lõi đều là vỏ giấy của quả pháo nổ; 20g (hai mươi gam) dây ngòi pháo nổ; 800g (tám trăm gam) Lưu huỳnh (S); 1,85kg (một phẩy tám mươi lăm kilogam) Kaliclorat (KClO₃); 160g (một trăm sáu mươi gam) thuốc pháo; 205g (hai trăm linh năm gam) bột Nhôm (Al); 200g (hai trăm gam) Natribenzoat (C₆H₅COONa); 1,4kg (một phẩy bốn kilogam) bột than (C); 800g (tám trăm gam) Kaliclorat (KClO₃) (theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ ngày 28/12/2023 tại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh) và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Q xử lý các vật chứng nêu trên theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone Xs M), màu trắng và kèm 01sim.

- Trả lại bị cáo: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn trắng, BKS 15B4-410.43, số khung JLHJK1404NZ058307, số máy JK14E-0091819.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 99/BB-THA ngày 26/01/2024).

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Cơ quan ĐTCATP H;
- Cơ quan THAHS TP H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục THADS TP H;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng